

Số: /BC-SGDĐT

Đắk Nông, ngày

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng Quý IV năm 2019

Thực hiện Công văn số 1035/TTr-P1 ngày 28/11/2019 về việc báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý IV và tổng kết năm 2019, Sở Giáo dục và Đào tạo báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng Quý IV năm 2019 như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN); công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo

Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các đơn vị trực thuộc tăng cường tuyên truyền, quán triệt đến toàn thể cán bộ, giáo viên, người lao động về Luật, Nghị định và các văn bản phòng, chống tham nhũng. Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo thực hiện như sau:

- Tiếp tục quán triệt, thực hiện hiệu quả về Luật Phòng, chống tham nhũng 2005, phổ biến về Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 và công tác phổ biến giáo dục pháp luật, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 50 CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Đề án số 09/ĐA-TU, ngày 08/8/2019 của Tỉnh ủy về đấu tranh phòng, chống “tham nhũng vặt” trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông; Công văn số 3926/UBND-NCKSTT ngày 19/8/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc triển khai thực hiện Đề án đấu tranh phòng chống “tham nhũng vặt” trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông;

- Sở Giáo dục và Đào tạo Ban hành kế hoạch số 165/KH-SGDĐT ngày 28/01/2019 về phòng chống tham nhũng trong Ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Đắk Nông đến năm 2020; Quyết định số 90/QĐ-SGDĐT ngày 21/01/2019 về phê duyệt kế hoạch thanh tra giáo dục năm 2019; Kế hoạch số 236/KH-SGDĐT ngày 15/02/2019 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019 của Ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Đắk Nông; Công văn số 1750/SGDĐT-TTr ngày 29/8/2019 về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ, Công văn số 1749/SGDĐT-TTr ngày 29/8/2019 về việc triển khai thực hiện Đề án đấu tranh phòng, chống “tham nhũng vặt” trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông, đồng thời Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành các Kế hoạch nhằm tăng cường lãnh đạo công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo tạo sự chuyển biến

tích cực trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, công chức trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của tỉnh Đắk Nông;

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục và đào tạo; Quyết định số 1280/QĐ-SGDĐT ngày 26/9/2013 về việc ban hành Chương trình tích hợp nội dung phòng, chống tham nhũng trong môn Giáo dục công dân trong các cơ sở giáo dục trực thuộc trên địa bàn tỉnh Đắk Nông từ năm học 2013-2014 và các năm học tiếp theo nhằm nâng cao nhận thức, vai trò của cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo và người học về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trong phòng, chống tham nhũng;

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị: Đảm bảo

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn: Đảm bảo

c) Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng: Chưa có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức nhận và nộp lại quà tặng.

d) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp: Chưa có phản ánh việc cán bộ, công chức, viên chức có thái độ xử sự không đúng mực với các cơ quan, đơn vị, cá nhân đến liên hệ công tác.

đ) Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng: Đảm bảo đúng quy định.

e) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập: Thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập.

f) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách: Văn phòng Sở chưa phát hiện cán bộ, công chức, viên chức có dấu hiệu và hành vi tham nhũng.

g) Việc thực hiện cải cách hành chính: Theo hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015.

h) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của đơn vị: Cán bộ, công chức Văn phòng Sở sử dụng trang web để tuyên truyền, phổ biến Luật Phòng chống tham nhũng và các luật có liên quan trong công tác phòng chống tham nhũng đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh và ứng dụng tốt công nghệ thông tin trong xử lý công việc hàng ngày.

i) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản: Thanh toán lương, các khoản phụ cấp đối với CBCC 100% qua tài khoản thẻ ATM ngân hàng AGRIBANK.

k) Các nội dung khác đã thực hiện nhằm phòng ngừa tham nhũng: Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo,

Thanh tra Sở, Ban Chấp hành Công đoàn, Đoàn thanh niên, Ban Thanh tra nhân trong công tác phòng, chống tham nhũng.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong Quý IV năm 2019, chưa phát hiện cá nhân, tổ chức nào có dấu hiệu, hành vi tham nhũng.

4. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng

Trong Quý IV năm 2019, Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo đã tiến hành tổ chức 01 cuộc thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về Thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, phòng chống tham nhũng tại 01 đơn vị (THCS và THPT DTNT huyện Đắk Glong).

Kết quả thanh tra trách nhiệm tại trường THCS và THPT DTNT huyện Đắk Glong, lãnh đạo nhà trường chấp hành nghiêm túc quy định của pháp luật.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng trong phạm vi quản lý của cơ quan

Sở Giáo dục và Đào tạo đã chấp hành nghiêm túc các quy định của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng; thực hiện nghiêm túc 03 công khai trong toàn ngành; giải quyết kịp thời, nghiêm túc các đơn thư khiếu nại, tố cáo. Vì vậy, trong Văn phòng Sở và toàn ngành giáo dục chưa phát hiện có dấu hiệu, hành vi tham nhũng.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

a) Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý: Không để xảy ra tình trạng tham nhũng tại Văn phòng Sở và các cơ sở giáo dục trực thuộc do Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý.

b) So sánh hiệu quả công tác PCTN kỳ này với cùng kỳ năm trước: Tiếp tục duy trì tốt công tác PCTN trong toàn ngành giáo dục.

c) Tự đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của công tác PCTN: Sở Giáo dục và Đào tạo hoàn thành tốt công tác PCTN.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

Chấp hành các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các Phòng Giáo dục, các cơ sở giáo dục trực thuộc làm tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo tại cơ sở nên trong thời gian tới tình hình khiếu nại, tố cáo liên quan đến tham nhũng sẽ ít có khả năng xảy ra.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG TRONG THỜI GIAN TỚI

Để thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, trong thời gian tới Sở Giáo dục và Đào tạo tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Tiếp tục quán triệt, thực hiện hiệu quả về Luật Phòng, chống tham nhũng 2005, phổ biến về Luật Phòng, chống tham nhũng 2018 và công tác phổ biến giáo dục pháp luật, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh

đồn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 50 CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị định 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ về quy định một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018; Đề án số 09/ĐA/TU, ngày 08/8/2019 của Tỉnh ủy về đấu tranh phòng, chống “tham nhũng vặt” trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông; Công văn số 3926/UBND-NCKSTT ngày 19/8/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc triển khai thực hiện Đề án đấu tranh phòng chống “tham nhũng vặt” trong hệ thống chính trị tỉnh Đắk Nông.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục về PCTN gắn với "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; giáo dục cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh và người lao động trong toàn ngành giáo dục luôn giữ gìn phẩm chất đạo đức, nâng cao ý thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, kiên quyết đấu tranh chống các biểu hiện, hành vi tham nhũng và các biểu hiện tiêu cực khác.

3. Tổ chức thực hiện tốt các Chương trình hành động phòng, chống tham nhũng của Đảng, Chính phủ, Thanh tra Chính phủ; Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan; Nghị quyết, Chỉ thị của tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân và các văn bản chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh.

4. Thực hiện công khai, minh bạch việc quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển, tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức cũng như việc xử lý, kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục tăng cường mạnh mẽ hơn nữa vai trò trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác PCTN.

5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có hành vi tham nhũng (nếu có).

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT: Sở Giáo dục và Đào tạo không có kiến nghị và đề xuất.

Trên đây là Báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng Quý IV năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đắk Nông./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (để báo cáo);
- Giám đốc (để báo cáo);
- PGĐ Đỗ Thị Việt Hà (để chỉ đạo);
- Lưu: VT, TTr (H).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Thị Việt Hà

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG QUÝ IV NĂM 2019

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	2
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	0
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>		0
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	<i>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</i>		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	<i>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</i>		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	<i>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</i>		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	1
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100%
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		
	<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	<i>Qua hoạt động thanh tra</i>		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (<i>địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp</i>)	Vụ	0
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (<i>địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp</i>)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng.	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.</i>		
49	+ Bằng tiền (<i>tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam</i>)	Triệu đồng	0
50	+ Đất đai	m ²	0
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		
51	+ Bằng tiền (<i>tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam</i>)	Triệu đồng	

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
52	+ Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54	+ Đất đai	m ²	0
	Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng		
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		0
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		0
	+ Tặng Giấy khen		0
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	0
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	0
59	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định	Đơn	0
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	0
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	0

Biểu số 3b**DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ**

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Không có	Không có	Không có	Không có
2				
...				